

THÔNG BÁO

Về việc xác định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào đối với các ngành đào tạo trình độ đại học hình thức đào tạo chính quy năm 2025 của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non, ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 06/2025/TT-BGDĐT ngày 19/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Kế hoạch triển khai công tác tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng năm 2025, ban hành kèm theo Quyết định số 1363/QĐ-BGDĐT ngày 19/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 2457/BGDĐT-GDĐH ngày 19/5/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng;

Căn cứ Quy chế tuyển sinh trình độ đại học, Thông tin tuyển sinh trình độ đại học và Kế hoạch tuyển sinh trình độ đại học năm 2025 của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông báo số 839/TB-ĐHL ngày 12/6/2025 của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh về Phương thức tuyển sinh trình độ đại học hình thức đào tạo chính quy năm 2025;

Căn cứ Thông báo số 882/TB-ĐHL ngày 20/6/2025 của Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh về Hướng dẫn thí sinh thuộc đối tượng được tuyển thẳng, xét tuyển thẳng, ưu tiên xét tuyển và xét tuyển theo các Phương thức tuyển sinh trình độ đại học hình thức đào tạo chính quy năm 2025 của Trường, thực hiện việc cung cấp thông tin xét tuyển bằng hình thức trực tuyến vào Trường;

Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh thông báo ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (ngưỡng đầu vào) đối với các ngành đào tạo trình độ đại học hình thức đào tạo chính quy năm 2025 như sau:

1. Về đối tượng tuyển sinh và phạm vi tuyển sinh

1.1. Đối tượng tuyển sinh: đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam, hoặc đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của pháp luật Việt Nam, hoặc có bằng tốt nghiệp của nước ngoài được công nhận trình độ tương đương tại Việt Nam; có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành; có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định; và có kết quả xét tuyển phù hợp với phương thức tuyển sinh trình độ đại học hình thức đào tạo chính quy năm 2025.

1.2. Phạm vi tuyển sinh:

- Tuyển sinh đối với tất cả thí sinh đáp ứng đầy đủ điều kiện dự tuyển theo quy định nêu trên;
- Tuyển sinh ngành Ngôn ngữ Anh, ngành Quản trị kinh doanh, ngành Tài chính - Ngân hàng, ngành Kinh doanh quốc tế, ngành Quản trị - Luật, ngành Luật và ngành Luật thương mại quốc tế bằng phương thức xét tuyển.

2. Về mã ngành (mã tuyển sinh các ngành đào tạo) và tên ngành xét tuyển (tên tuyển sinh các ngành đào tạo); mã tổ hợp xét tuyển, tên tổ hợp xét tuyển và chỉ tiêu tuyển sinh

Stt	Ngành đào tạo trình độ đại học	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển/ mã Tổ hợp môn	Chỉ tiêu
1.	Ngôn ngữ Anh (<i>chuyên ngành tiếng Anh pháp lý</i>)	7220201	1. Ngữ văn, Toán, tiếng Anh: D01 2. Ngữ văn, Lịch sử, tiếng Anh: D14 3. Ngữ văn, Giáo dục kinh tế và pháp luật, tiếng Anh: X78 4. Toán, Giáo dục kinh tế và pháp luật, tiếng Anh: X25	200
2.	Luật	7380101	1. Toán, Vật lý, Hóa học: A00 2. Toán, Vật lý, tiếng Anh: A01 3. Toán, Ngữ văn, Ngoại ngữ (D01 : tiếng Anh, D03 : tiếng Pháp, D06 : tiếng Nhật) 4. Toán, Ngữ văn, Giáo dục kinh tế và pháp luật: X01 5. Toán, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Ngoại ngữ (X25 : tiếng Anh, X33 : tiếng Pháp, X45 : tiếng Nhật) 6. Ngữ văn, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Ngoại ngữ (X78 : tiếng Anh, X86 : tiếng Pháp, X98 : tiếng Nhật) 7. Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý: C00	1.800
3.	Luật thương mại quốc tế	7380109	1. Toán, Vật lý, tiếng Anh: A01 2. Toán, Ngữ văn, tiếng Anh: D01 3. Toán, Ngữ văn, Giáo dục kinh tế và pháp luật: X01 4. Toán, Giáo dục kinh tế và pháp luật, tiếng Anh: X25 5. Ngữ văn, Giáo dục kinh tế và pháp luật, tiếng Anh: X78	350
4.	Quản trị - Luật	7340102	1. Toán, Vật lý, Hóa học: A00 2. Toán, Vật lý, tiếng Anh: A01 3. Toán, Hóa học, tiếng Anh: D07 4. Toán, Ngữ văn, tiếng Anh: D01 5. Toán, Ngữ văn, Giáo dục kinh tế và pháp luật: X01 6. Toán, Giáo dục kinh tế và pháp luật, tiếng Anh: X25	500
5.	Quản trị kinh doanh	7340101	1. Toán, Vật lý, Hóa học: A00 2. Toán, Vật lý, tiếng Anh: A01 3. Toán, Hóa học, tiếng Anh: D07 4. Toán, Ngữ văn, tiếng Anh: D01 5. Toán, Ngữ văn, Giáo dục kinh tế và pháp luật: X01 6. Toán, Giáo dục kinh tế và pháp luật, tiếng Anh: X25	300
6.	Kinh doanh quốc tế	7340120	1. Toán, Vật lý, Hóa học: A00 2. Toán, Vật lý, tiếng Anh: A01 3. Toán, Hóa học, tiếng Anh: D07 4. Toán, Ngữ văn, tiếng Anh: D01 5. Toán, Ngữ văn, Giáo dục kinh tế và pháp luật: X01 6. Toán, Giáo dục kinh tế và pháp luật, tiếng Anh: X25	100
7.	Tài chính - Ngân hàng	7340201	1. Toán, Vật lý, Hóa học: A00 2. Toán, Vật lý, tiếng Anh: A01 3. Toán, Hóa học, tiếng Anh: D07 4. Toán, Ngữ văn, tiếng Anh: D01	100

Stt	Ngành đào tạo trình độ đại học	Mã ngành	Tổ hợp môn xét tuyển/ mã Tổ hợp môn	Chỉ tiêu
			5. Toán, Ngữ văn, Giáo dục kinh tế và pháp luật: X01	
			6. Toán, Giáo dục kinh tế và pháp luật, tiếng Anh: X25	

Ghi chú: khi đăng ký nguyện vọng xét tuyển trên Hệ thống hỗ trợ tuyển sinh chung của Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi tắt là Hệ thống của Bộ), thí sinh phải ghi đúng, đủ và thực hiện việc lựa chọn căn cứ để xét tuyển, bao gồm 3 thông tin (**rất quan trọng**) sau: (i) Thứ tự nguyện vọng; (ii) Tên trường và mã trường; (iii) Tên ngành và mã ngành.

3. Về ngưỡng đầu vào: ngưỡng điểm đầu vào của các Phương thức 2, 3, 4 (điểm sau quy đổi) và Phương thức 5 “*Xét tuyển dựa vào kết quả thi trong Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025*” có mức điểm tối thiểu (không nhân hệ số) của các tổ hợp xét tuyển được nêu tại Mục 2 nêu trên, cụ thể như sau:

Ngành	Ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (điểm sàn)								
	A00	A01	C00	D _{01,03,06}	D07	D14	X01	X _{25,33,45}	X _{78,86,98}
Ngôn ngữ Anh	-	-	-	D ₀₁ : 18,0	-	19,0	-	X ₂₅ : 18,0	X ₇₈ : 19,5
Luật	18,0	18,0	22,0	18,0	-	-	19,5	18,0	22,0
Luật thương mại quốc tế	-	20,0	-	D ₀₁ : 20,0	-	-	21,5	X ₂₅ : 20,0	X ₇₈ : 22,0
Quản trị - Luật	19,0	19,0	-	D ₀₁ : 19,0	18,5	-	21,0	X ₂₅ : 19,0	-
Quản trị kinh doanh	17,0	17,0	-	D ₀₁ : 17,0	17,0	-	18,5	X ₂₅ : 17,0	-
Kinh doanh quốc tế	16,0	16,0	-	D ₀₁ : 16,0	16,0	-	17,5	X ₂₅ : 16,0	-
Tài chính - Ngân hàng	16,0	16,0	-	D ₀₁ : 16,0	16,0	-	17,5	X ₂₅ : 16,0	-

* **Ghi chú:** Mức điểm “ngưỡng đầu vào” nêu trên đã bao gồm điểm cộng, điểm ưu tiên theo khu vực và điểm ưu tiên theo đối tượng chính sách theo quy định của Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và của Trường.

4. Về cách thức đăng ký nguyện vọng xét tuyển; thời gian đăng ký và xác nhận nguyện vọng đăng ký xét tuyển và nguyên tắc xét trúng tuyển

4.1. Cách thức đăng ký nguyện vọng xét tuyển:

- Thí sinh (bao gồm cả thí sinh đã cung cấp thông tin xét tuyển theo Phương thức 1, Phương thức 2, Phương thức 3 và Phương thức 4) phải thực hiện đăng ký xét tuyển trực tuyến theo kế hoạch chung của Bộ, đưa tất cả nguyện vọng xét tuyển lên trên Hệ thống của Bộ, trực tiếp tại địa chỉ <https://thisinh.thitotnghiepthpt.edu.vn> hoặc gián tiếp thông qua Cổng dịch vụ công quốc gia;

- Thí sinh phải ghi đúng, đầy đủ thông tin về “tên trường và mã trường” và “tên ngành và mã ngành” vào từng nguyện vọng đăng ký xét tuyển trên Hệ thống của Bộ;

- Thí sinh **không bị hạn chế** số lượng nguyện vọng đăng ký xét tuyển; các nguyện vọng của thí sinh được xếp thứ tự từ 1 (một) đến hết nguyện vọng đăng ký; nguyện vọng 1 (một) là nguyện vọng ưu tiên cao nhất;

- Thí sinh được điều chỉnh, bổ sung nguyện vọng xét tuyển không bị giới hạn số lần;

- Thí sinh phải thực hiện đúng, đủ, hết quy trình đăng ký xét tuyển trên Hệ thống của Bộ; thí sinh chưa rõ các nội dung khai báo cũng như nộp lệ phí xét tuyển thì liên hệ với các thầy/ cô tại các điểm tiếp nhận hồ sơ hoặc liên hệ với Trường theo thông tin được nêu tại Mục 5 dưới đây, để được hướng dẫn;

- Sau khi đăng ký thành công, thí sinh phải nộp lệ phí xét tuyển theo số lượng nguyện vọng đã đăng ký xét tuyển bằng hình thức trực tuyến trên Hệ thống của Bộ, trong thời hạn quy định. Trường hợp thí sinh chưa nộp “lệ phí xét tuyển” thì Hệ thống của Bộ chưa chấp

nhận việc đăng ký nguyện vọng xét tuyển của thí sinh.

4.2. Thời gian đăng ký và nộp lệ phí xét tuyển:

a) Thời gian và cách thức đăng ký nguyện vọng xét tuyển:

- Thời gian: đến 17g00' **ngày 28/7/2025 (thứ Hai);**
- Cách thức: bằng hình thức trực tuyến trên Hệ thống của Bộ, hoặc trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

b) Thời gian và cách thức nộp lệ phí xét tuyển theo số lượng nguyện vọng đã đăng ký:

- Thời gian: từ ngày 29/7/2025 đến **17g00' ngày 05/8/2025 (thứ Ba);**
- Cách thức: bằng hình thức trực tuyến trên Hệ thống của Bộ.

4.3. Nguyên tắc xét trúng tuyển

- Điểm trúng tuyển được xác định theo nguyện vọng đăng ký “từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu” và không thấp hơn “ngưỡng đầu vào” theo quy định tại Mục 3 nêu trên; điểm trúng tuyển được xét bình đẳng, chỉ dựa vào tiêu chí là điểm xét tuyển (đã bao gồm điểm cộng, điểm ưu tiên theo khu vực và điểm ưu tiên theo đối tượng chính sách), không phân biệt thứ tự của nguyện vọng đăng ký; không sử dụng tiêu chí phụ để chọn thí sinh trúng tuyển (trong trường hợp có nhiều thí sinh có cùng điểm xét tuyển ở cuối danh sách);

- Điểm xét trúng tuyển được Trường xác định theo ngành và theo từng tổ hợp môn xét tuyển;

- Điểm xét trúng tuyển khi công bố đã bao gồm điểm cộng, điểm ưu tiên theo khu vực và điểm ưu tiên theo đối tượng chính sách theo quy định của Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Điểm xét trúng tuyển và xử lý nguyện vọng trúng tuyển của thí sinh được Trường thực hiện trên Hệ thống của Bộ.

5. Khi cần hỗ trợ thêm các thông tin liên quan đến công tác tuyển sinh, xét tuyển, hoặc gặp khó khăn khi thực hiện việc đăng ký xét tuyển bằng hình thức trực tuyến,... thí sinh cần chủ động liên lạc với Trường để được hướng dẫn, hỗ trợ và giải quyết thông qua các kênh liên lạc sau:

a) Số tổng đài tư vấn tuyển sinh: **1900.555.514;**

b) Số điện thoại cố định của Trường: **(028) 3940.0989** và bấm số nội bộ để gặp các bộ phận có liên quan:

- Phòng Tư vấn tuyển sinh: số nội bộ **221** hoặc **220** hoặc **209;**
- Phòng Đào tạo Đại học: số nội bộ **112;**
- Phòng Cơ sở dữ liệu và Công nghệ thông tin: số nội bộ **141** (chỉ hỗ trợ về kỹ thuật đăng ký xét tuyển).

c) Số điện thoại di động: **0879.555.514** (zalo)/.

Nơi nhận:

- Hội đồng tuyển sinh (*để biết*);
- Các đơn vị thuộc Trường (*để thực hiện*);
- Đăng Website Trường (*để thông tin*);
- Lưu: VT, P.ĐTĐH.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

Lê Trường Sơn